Họ và Tên:	T NGHIỆP LÂM SÀNG SẢN PHỤ KHOA, Tổ, lớp:	•	•	Khóa 6nyy tai tổ BM: Hùng	Vương □; Từ Đĩ	Ngày thi: dd / mm / yyyy ũ □; Nhân Dân Gia Định □
Giám khảo 1:_	Giám khảo 2:		Thư ký		•	Bàn thi số:
CHECK-LIST	LÀM BỆNH ÁN VÀ STRUCTURED ORAL EXA	M			Kiểu	bệnh án: TIỀN SẢN GIẬT
Mục	Nội dung		Điểm			Ghi chú, bình luận của GK
I. Bệnh án 1. Hỏi bệnh sử và khám bệnh Điểm:/ 2	Có khai thác dữ kiện định tuổi thai bằng LS và /hoặc SÂ TCN I	hoặc ≤ 24 ^{tuần}	0.25 Tin cậy		0 Không / Sai	
	Có khai thác từ sổ khám thai diễn biến của huyết áp cao, tăng cân, phù		0.25 Đúng		0 Sai	
	Có khai thác tiền sử cao huyết áp ngoài thai kỳ và/hoặc ở các lần sanh trước		0.25 Có		0 Không	
	Có khai thác từ khám thai dữ kiện LS liên quan với sức khỏe, ph	nát triển thai	0.25 Có		0 Không	
	Có khai thác TC cơ năng của TSG nặng: nhức đầu, hoa mắt, đau	ı thượng vị	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không	
	* /* *	**				

I. Bệnh án 1. Hỏi bệnh sử và khám bệnh Điểm:/ 2	Có khai thác từ sổ khám thai diễn biến của huyết áp cao, tăng cân, phù	0.25 Đúng		0 Sai
	Có khai thác tiền sử cao huyết áp ngoài thai kỳ và/hoặc ở các lần sanh trước	0.25 Có		0 Không
	Có khai thác từ khám thai dữ kiện LS liên quan với sức khỏe, phát triển thai	0.25 Có		0 Không
	Có khai thác TC cơ năng của TSG nặng: nhức đầu, hoa mắt, đau thượng vị	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không
	Có khám đủ các dữ kiện LS: M*, HÁ*, T, BCTC*, con co, ngôi, CTC*, TT*	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Thiếu [*]
	Có mô tả diễn tiến, điều trị và đáp ứng với điều trị trong thời gian nằm viện	0.25 Đủ	0.125 Thiếu	0 Không
	Có hỏi XN đạm niệu*, CN gan thận, NST* nếu đã làm (điểm đủ nếu chưa làm)	0.25 Có	0.125 Thiếu [*]	0 Không
	Xác định đúng tuổi thai ở thời điểm làm bệnh án	0.4 Đúng		0 Sai
I. Bệnh án2. Chẩn đoán	Xác định được mức độ TSG / cao huyết áp / biến chứng ở thời điểm khám	0.4 Đúng	0.2 Thiếu	0 Không / Sai
Điểm:/ 1.5	Xác định được tình trạng sức khỏe thai ở thời điểm làm bệnh án	0.4 Đúng	0.2 Thiếu	0 Không
	Xác định được tình trạng CD / điểm Bishop nếu chưa CD	0.3 Đúng	0.15 Thiếu	0 Sai
I. Bệnh án 3. Điều trị Điểm:/ 1.5	Xác định chỉ định dùng hạ áp. Cho biết loại hạ áp, liều, đường dùng.	0.4 Đúng và đủ	0.2 Thiếu	0 Sai / Vô lý
	Xác định chỉ định MgSO ₄ : liều, đường dùng. (điểm đủ nếu CHA đơn thuần)	0.4 Đúng và đủ	0.2 Thiếu	0 Sai / Vô lý
	Bàn về chấm dứt thai kỳ: lý do, phương pháp, thời điểm. Corticoid liệu pháp	0.4 Hợp lý	0.2 Được	0 Vô lý
	Chỉ định các biện pháp khảo sát sức khỏe thai phù hợp với tình trạng hiện tại	0.3 Hợp lý, đủ	0.15 Thiếu	0 Sai / Vô lý

PHIÊN BẢN DÀNH CHO SINH VIÊN

II. Câu hỏi 1. Câu căn bản Dựa theo BA đã làm, GK sẽ hỏi		1 Giỏi	0.75 Khá 0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém
SV 3 trong 10 câu hỏi gợi ý sau (khoanh tròn). SV được quyền bỏ qua 1		1 Giỏi	0.75 Khá 0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém
câu hỏi và thay bằng 1 câu khác (chi 1 lần) Điểm:/ 3		1 Giỏi	0.75 Khá 0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém
II. Câu hỏi 2. Câu EBM Khi SV đã hoàn thành mục II.1, GK hỏi thêm 1 trong các câu hỏi gợi ý sau (khoanh tròn) Điểm:/1		1 Giỏi	0.75 Khá 0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém
III. Câu của GK 1 (cho SV đã qua mục II.2) Điểm:/ 1	Nội dung câu hỏi:	1 Giỏi	0.75 Khá 0.5 TB	0.25 Yếu	0 Kém

Điểm của bài thi: / 10

Giám khảo ký tên